

Số: 88 /QCCM-THNBN

Uông Bí, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUY CHẾ CHUYÊN MÔN **NĂM HỌC 2022-2023**

Căn cứ vào Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện chương trình GDPT cấp Tiểu học và Hướng dẫn 1023/SGDĐT- GDTH ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục Quảng Ninh về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn;

Căn cứ Công văn số 985/SGDĐT-GDTRH ngày 24/4/2020 của SGDĐT về việc hướng dẫn hồ sơ điện tử trong trường phổ thông;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị;

Trường TH Nguyễn Bá Ngọc xây dựng quy chế chuyên môn năm học 2022-2023 như sau:

PHẦN I: QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ

I. HỒ SƠ TỔ CHUYÊN MÔN

1. Kế hoạch tổ chuyên môn
2. Kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục.
3. Sổ nghị quyết.
4. Hồ sơ chuyên đề.
5. Hồ sơ kiểm tra giáo viên (*Các biên bản kiểm tra giáo viên của tổ trưởng và tổ phó*).

II. HỒ SƠ CÁ NHÂN

1. Kế hoạch bài dạy (Giáo án)
2. Nội dung sinh hoạt chuyên môn – Sổ dự giờ
3. Sổ chủ nhiệm (Đối với GV chủ nhiệm)
4. Sổ kế hoạch cá nhân (Đối với giáo viên bộ môn)
5. Sổ báo giảng
6. Sổ công tác Đội (đối với TPT)

III. HỒ SƠ ĐIỆN TỬ

1. Kế hoạch bài dạy (Giáo án)
2. Sổ chủ nhiệm
3. Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn – Nội dung SHCM.
4. Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh.

IV. KIỂM TRA HỒ SƠ

1. Kế hoạch bài học

- Chậm nhất vào 23h tối chủ nhật hàng tuần đăng tải Kế hoạch bài học của tuần tiếp theo lên Drive theo tuần để Ban giám hiệu TTCM và TPCM kiểm tra. Lấy kết quả kiểm tra làm căn cứ xếp loại tháng.

- + BGH Kiểm tra KHBD tuần chẵn
- + Tổ trưởng và tổ phó CM kiểm tra các tuần lẻ

2. Báo giảng

- Nộp báo giảng vào sáng thứ sáu hàng tuần

3. Hồ sơ

- Hồ sơ tổ: Kiểm tra 2 lần/học kì
- Hồ sơ cá nhân: Kiểm tra 2 tháng/ 1 lần (Có biên bản kèm theo)

PHẦN II. THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ KẾ HOẠCH BÀI DẠY

I. Kế hoạch bài dạy buổi 1

- Kế hoạch bài dạy soạn hướng dẫn Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; khung kế hoạch bài dạy chia 2 cột: cột hoạt động của GV và cột hoạt động của HS. Nếu lớp có học sinh khuyết tật thì thêm cột dành cho học sinh khuyết tật, nội dung hoạt động cho học sinh khuyết tật phải phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh.

- Kế hoạch bài dạy bộ môn và giáo án thể dục/GDTC soạn theo khung mẫu như chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn.

- Kế hoạch bài học soạn theo bài đối với lớp 1,2,3 và soạn theo chủ đề đối với lớp 4,5. KHBH sắp xếp thời khoá biểu và đăng tải theo tuần lên Drive.

- Kế hoạch bài dạy phải thể hiện rõ những hoạt động của giáo viên và học sinh. Kết hợp hài hòa các hình thức, phương pháp và kĩ thuật dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và hiệu quả cao. Soạn giảng theo đúng kế hoạch giáo dục môn học đã xây dựng được nhà trường phê duyệt và theo thời khóa biểu nhà trường đã sắp xếp; Kế hoạch bài dạy yêu cầu đầy đủ trọng tâm các yêu cầu cần đạt cho tiết học theo thực tế lớp phụ trách.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung lồng ghép và giảm tải theo quy định (Đối với lớp 4,5), thực hiện đầy đủ nội dung lồng ghép Giáo dục địa phương và QPAN đối với lớp 1,2, 3 Nội dung lồng ghép phải thể hiện được ở mục tiêu và nội dung bài soạn theo hướng dẫn của chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Khi tổ chức các hoạt động học tập, giáo viên cần thể hiện rõ các bước tiến hành như sau:

+ **Bước 1: Giao nhiệm vụ cho HS.** Trong bước này GV cần nêu rõ nhiệm vụ đối với HS

+ **Bước 2: Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ.**

+ **Bước 3: Tổ chức cho HS trình bày kết quả/sản phẩm học tập**

+ **Bước 4: Nhận xét, đánh giá kết quả/ sản phẩm học tập của HS và chính xác hóa nội dung học tập.**

HS đánh giá: nhận xét, đánh giá KQHT của mình và của bạn.

GV đánh giá: Khi đánh giá kết quả/sản phẩm học tập, GV cần đưa ra các tiêu chí đánh giá để nhận xét và chốt kiến thức.

KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn học/hoạt động giáo dục.....; lớp.....

Tên bài học:.....; số tiết:.....

Thời gian thực hiện: ngày...tháng...năm...(hoặc từ .../.../... đến .../.../...)

1. Yêu cầu cần đạt: Nêu cụ thể học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì.

2. Đồ dùng dạy học: Nêu các thiết bị, học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt yêu cầu cần đạt của bài dạy.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

- Hoạt động Mở đầu: khởi động, kết nối.

- Hoạt động Hình thành kiến thức mới: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới (*đối với bài hình thành kiến thức mới*).

- Hoạt động Luyện tập, thực hành.

- Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (*nếu có*).

4. Điều chỉnh sau bài dạy (*nếu có*).

*** Lưu ý:**

- GV có sổ ghi chép nội dung điều chỉnh sau bài dạy

- Giáo viên khi soạn bài có thể tham khảo tư liệu từ các nguồn khác nhau nhưng không được sao chép nguyên bản trong cùng 1 khối lớp

- Về hình thức:

+ Phong chữ: Phong chữ tiếng Việt Unicode, kiểu chữ Times New Roman). Hạn chế tối đa các lỗi chính tả, không dùng 2 kiểu phong chữ trong một bài.

+ Cỡ chữ dùng để soạn bài: 13->14; Trình bày: Lề trái phải, trên dưới cân đối, đánh rõ số thứ tự trang. Khoảng cách giữa các dòng 1,0; khoảng cách đoạn 6pt.

- Các nội dung tích hợp như BVMT, TTHCM, SDNLTK&HQ, GDANQP, ATGT... được lồng ghép như sau:

+ Phần mục tiêu: Mỗi loại tích hợp thì đánh dấu * và ***in đậm, chữ nghiêng***

*** SDNLTK&HQ:**

*** BVMT:**

+ Phần nội dung: Phải có câu hỏi và câu trả lời cho nội dung tích hợp hoặc nội dung giảng giải cho ý tích hợp đó, cũng có thể tổ chức thành một hoạt động riêng (tùy phương pháp của mỗi giáo viên).

+ Nội dung tích hợp kỹ năng sống phần giới thiệu bài phải nêu được tên kỹ năng sống cần giáo dục trong bài.

II. Kế hoạch bài dạy buổi 2:

- Nội dung KHBD phải thể hiện rõ bài tập dành cho học sinh đại trà và học sinh năng khiếu.

- Tiết BD Toán và BD Tiếng Việt khi soạn phải có nội dung của bài tập và đáp án hoặc ghi rõ sử dụng từ nguồn tài liệu là sách giáo khoa nào.

PHẦN III. CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHUYÊN MÔN

I. Quy định khi lên lớp

- **Giáo viên lên lớp ngay khi có hiệu lệnh trống để đảm bảo thời gian tiết học cho học sinh và thời gian để di chuyển tiết giữa các lớp. Giáo viên không ra sớm, vào muộn.**

- **Giáo viên không tự tiện bỏ lớp, bỏ tiết, làm việc riêng, hạn chế tối đa việc sử dụng điện thoại và ngồi dạy trên lớp.**

- Khi lên lớp giáo viên phải có:

+ Kế hoạch bài học

+ Sổ báo giảng

+ Sổ chủ nhiệm

- **BGH không yêu cầu giáo viên phải in kế hoạch bài dạy vì vậy khi lên lớp yêu cầu các đồng chí giáo viên dùng máy xách tay (trường hợp không có hoặc không mang theo máy tính xách tay thì phải in kế hoạch bài dạy)**

- Khi giáo viên nghỉ dạy phải bàn giao lại KHBD, sổ báo giảng và cho giáo viên dạy thay của lớp đó.

II. Đánh giá học sinh

1. Đối với các lớp thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2006 (lớp 4,5)

- Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 (sau đây gọi là Thông tư 22) và các văn bản hướng dẫn thực hiện của phòng GDĐT.

- Giáo viên thường xuyên kiểm tra việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học; rà soát chất lượng học sinh, từ đó đưa ra các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh đại trà, học sinh năng khiếu đảm bảo theo 4 mức độ của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

2. Đối với Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018(lớp 1,2,3)

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc Ban hành đánh giá học sinh tiểu học và có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2020.

3. Hồ sơ đánh giá

- Sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh trên phần mềm Smas và in Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục hàng kì được sự kí duyệt của Ban giám hiệu.

- Yêu cầu 100% giáo viên Sử dụng phần mềm hỗ trợ ra đề trên Intes từ khối 1 đến khối 5 đối với môn Toán (từ lớp 1 đến lớp 5), môn Khoa học, LS-ĐL (lớp 4,5) vào: Cuối kì I và cuối năm học đối với khối 1,2,3; Giữa học kì I, Cuối kì I, Giữa học kì II và cuối năm học đối với khối 4,5.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm

lớp”. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan. Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa nhà trường và trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng; tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên.

*** Lưu ý: Giáo viên đặc biệt chú trọng công tác rèn chữ, giữ vở. Cuối mỗi tháng tổ chuyên môn kết hợp với BGH kiểm tra vở viết, vở BT Tiếng Việt đối với lớp 1,2,3 và vở chính tả, vở BT Tiếng Việt, vở ghi đầu bài đối với lớp 4,5 lấy căn cứ làm xếp loại công tác tháng.**

III. Dạy tài liệu An toàn giao thông ; Giáo dục KNS; Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống.

1. Lớp 1

- Dạy tài liệu An toàn giao thông từ tuần 1 dạy liên cho đến hết, mỗi bài dạy 1 tiết/tuần

- Dạy kỹ năng sống: Khi dạy xong An toàn giao thông

- Sau khi thực hiện dạy xong 2 nội dung trên thực hiện dạy Thực hành kiến thức môn học theo TKB

2. Lớp 2,3

- Dạy tài liệu An toàn giao thông từ tuần 1 dạy liên cho đến hết, mỗi bài dạy 1 tiết/tuần

- Dạy kỹ năng sống: Khi dạy xong An toàn giao thông

- Dạy sách Bác Hồ: Sau khi dạy xong Kỹ năng sống

- Sau khi thực hiện dạy xong 3 nội dung trên thực hiện dạy Thực hành kiến thức môn học theo TKB

3. Lớp 4, 5: Thực hiện dạy lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể với thời lượng mỗi nội dung dạy 20 phút. Soạn chung vào tiết Sinh hoạt tập thể: ND1 soạn ATGT(KNS hoặc Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống), ND2 soạn sinh hoạt lớp.

- Dạy An toàn giao thông: Bắt đầu thực hiện dạy từ tuần 1 dạy liên cho đến hết.

- Dạy kỹ năng sống gồm 12 bài: Khi dạy xong An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ thì bắt đầu thực hiện dạy 12 bài Kỹ năng sống, mỗi tuần dạy 1 bài

- Dạy sách Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống: Sau khi dạy xong 12 bài Kỹ năng sống thì dạy 9 bài sách Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống.

IV. Các nội dung tích hợp

1. Giáo dục địa phương đối với lớp 1,2,3;

Theo lộ trình trong năm học 2022-2023, nội dung giáo dục địa phương được triển khai đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Nhà trường tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương như sau:

1.1. Tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm

- Thời lượng dành cho nội dung giáo dục của địa phương nằm trong tổng thời lượng thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm; Vì vậy trong năm

học nhà trường sẽ tổ chức cho học sinh tham gia Hoạt động trải nghiệm tại khu di tích Yên Tử vào tháng 2 năm 2023.

- Bên cạnh đó, với những tiết học còn lại trong hoạt động trải nghiệm, giáo viên linh hoạt sử dụng bất kỳ nội dung nào trong Tài liệu để lồng ghép, tích hợp một cách tự nhiên, nhẹ nhàng vào bài học nhằm góp phần cung cấp kiến thức, hiểu biết về địa phương Quảng Ninh cho học sinh.

1.2. Tích hợp với các môn học còn lại trong Chương trình GDPT 2018

- Trong chương trình có các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Nghệ thuật, GDTC... có những nội dung, chủ điểm có thể sử dụng ngữ liệu, thông tin của Tài liệu giáo dục địa phương Quảng Ninh. Tổ chuyên môn tổ chức rà soát các bài có nội dung phù hợp tùy theo nội dung cụ thể của bài học/môn học và nội dung có tính tương quan và tích hợp để sử dụng một hay một số nội dung trong Tài liệu để tích hợp, lồng ghép nội dung chủ đề hoặc có thể dung hoàn toàn ngữ liệu vào các môn học, hoạt động giáo dục.

2. Giáo dục QPAN

Thực hiện lồng ghép trong các môn học chính khoá từ lớp 1 đến lớp 5. Các khối lớp 1, 2, 3 tổ chức rà soát và rà soát lại các bài học có nội dung tích hợp QPAN. Các lớp 4,5 tiếp tục thực hiện các nội dung và địa chỉ tích hợp từ các năm học trước đảm bảo tuyệt đối không được cắt xén thời gian, bỏ nội dung.

3. Các nội dung tích hợp khác

- Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Bảo vệ môi trường; Bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; ; Tư tưởng HCM; Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; Giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; Quyền và bổn phận của trẻ em; Bình đẳng giới; An toàn giao thông; Kỹ năng sống; Phòng chống tai nạn thương tích; Phòng chống HIV/AIDS; Yên Tử ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn.

- Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực đối với HS và có thể tổ chức thành một hoạt động tùy theo phương pháp giảng dạy của mỗi giáo viên.

V. Dạy học tuyên truyền danh thắng Yên Tử

1. Lớp 4

1.1. Dạy lồng ghép trong các tiết chính khóa:

Tổ chuyên môn thống nhất địa chỉ tích hợp từ các năm học trước và thực hiện

1.2. Dạy vào tiết Sinh hoạt tập thể

*** Bài: Cuộc đời sự nghiệp của Đức Phật Hoàng Trần Nhân Tông**

- **Tiết 1:** Những mốc thời gian gắn liền tên tuổi Trần Nhân Tông; Ông là một hoàng đế anh minh (**dạy vào tiết SHTT tuần 21**)

- **Tiết 2:** Trần Nhân Tông là một anh hùng dân tộc; là một danh nhân văn hóa tiêu biểu. (dạy vào tiết SHTT tuần 22)

- **Tiết 3:** Trần Nhân Tông- bậc Tổ sư sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm.
(dạy vào tiết SHTT tuần 23)

* **Bài:** Lịch sử các ngôi chùa trong khu Di tích Yên Tử

- **Tiết 4:** Lịch sử các ngôi chùa trong khu Di tích Yên Tử (Phần 1)
(dạy vào tiết SHTT tuần 24)

Tiết 5: Lịch sử các ngôi chùa trong khu Di tích Yên Tử (Phần 2)
(dạy vào tiết SHTT tuần 25)

- Giáo viên chủ động lựa chọn hình thức khác nhau: kể chuyện, chơi trò chơi, tập làm HD viên du lịch, rung chuông vàng... để lồng ghép.

2. Khối lớp 5:

Chương I: Cuộc đời và sự nghiệp của Đức vua Phật Hoàng Trần Nhân Tông:

Tiết 1: Một số nét về cuộc đời và sự nghiệp của Trần Nhân Tông: Tiết SHTT tuần 21

Tiết 2: Trần Nhân Tông là một anh hùng dân tộc: Tiết SHTT tuần 22

Tiết 3: Trần Nhân Tông – người sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm. (*Chương II: Lịch sử hình thành, phát triển và tư tưởng của Thiền phái Trúc Lâm*): Tiết SHTT tuần 23

Chương III: Những giá trị của khu Di tích Danh thắng Yên Tử: Tiết SHTT tuần 24

Tiết 1: Yên Tử - trung tâm Phật giáo của quốc gia Đại Việt: Tiết SHTT tuần 25

VI. Dạy học vào các tiết địa phương

1. Lịch sử và địa lý địa phương

1.1. Khối 4

TUẦN	PHÂN MÔN	BÀI DẠY
17	Địa lý	Ôn tập Lịch sử và Địa lí học kỳ 1
	Lịch sử	Bài 1. Lịch sử thành phố Uông Bí
18	Địa lý	Bài 1. Uông Bí
	Lịch sử	Kiểm tra cuối kỳ Lịch sử và Địa lí
34	Địa lý	Ôn Tập Lịch sử và Địa lí học kỳ 2
	Lịch sử	Bài 2. Hai lần chống chiến tranh phá hoại của ĐQ Mỹ
35	Địa lý	Bài 2. Uông Bí – thành phố công nghiệp
	Lịch sử	Kiểm tra cuối năm Lịch sử và Địa lí

1.2. Khối 5

TUẦN	PHÂN MÔN	BÀI DẠY
31	Địa lý	Bài 1. Quảng Ninh - đất nước, con người

	Lịch sử	Bài 1. Những giá trị di tích và danh thắng Yên Tử (tiết 1)
32	Địa lý	Bài 2. Quảng Ninh - đất nước, con người (tiết 2)
	Lịch sử	Bài 2. Những giá trị di tích và danh thắng Yên Tử (tiết 2)

*** Lưu ý:**

- Môn Lịch sử lớp 5 theo tài liệu cũ là bài: Những giá trị của khu di tích và danh thắng Yên Tử không dạy mà thay thế bằng bài: Những giá trị di tích và danh thắng Yên Tử (2 tiết) Theo công văn 1263/KH- PGD&ĐT ngày 17/11/2015.

- Ngoài ra trong các bài Lịch sử lớp 4 Tiết 12. Chùa thời Lý- Yên Tử được xây dựng vào thời Lý; Tuần 16 (tiết 31) - Luyện tập giới thiệu địa phương cũng có lồng ghép – Hướng dẫn gợi ý cho HS giới thiệu về lễ hội ở Yên Tử

2. Đạo đức địa phương

*** Đối với lớp 4:**

Tuần 32: Tìm hiểu truyền thống CM và DTLS của địa phương

Tuần 33. Giữ gìn các công trình công cộng

Tuần 34. Mọi quan hệ tốt trong thôn xóm, cộng đồng

*** Đối với lớp 5:**

Tuần 32: Yêu quý và bảo vệ di sản văn hóa

Tuần 33. Lịch sự khi gặp khách nước ngoài (t1)

Tuần 34. Lịch sự khi gặp khách nước ngoài (t2)

VII. Dạy học phòng học trải nghiệm

1. Quy định cho giáo viên:

- Từ lớp 3 đến lớp 5 tổ chức dạy tiết 2 PHTN/tháng. Do thiếu giáo viên nên nhà trường tổ chức dạy các tiết PHTN vào học kỳ I, dạy hết bài PHTN chuyển sang dạy BD tiếng việt.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị phòng học trải nghiệm và đưa cụ thể tên đồ dùng, thiết bị phòng học trải nghiệm vào bài dạy trên lớp của mình; Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật, Toán...; . Báo trước cho Cán bộ phụ trách trước 01 ngày để tiện việc sắp xếp. Khi mượn thiết bị phải có phiếu mượn, trả đúng quy định.

- GV trực tiếp dạy tại phòng trải nghiệm sau khi kết thúc tiết dạy, phải cập nhật các thông tin vào Sổ nhật kí của Phòng.

- Kiểm tra các đồ dùng trước khi cho học sinh thực hành và sau khi học sinh ra khỏi phòng học đảm bảo không mất mát các thiết bị, các chi tiết của thiết bị.

2. Quy định cho học sinh:

- Trước khi đến phòng trải nghiệm, học sinh phải thực hiện đúng nội quy phòng học.

- Không mang ra khỏi phòng các chi tiết, các thiết bị của phòng, nếu làm mất mát phải đền bù theo quy định.

VIII. Sinh hoạt chuyên môn (SHCM), dự giờ thăm lớp; Đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học

1. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; dự giờ thăm lớp

- Thực hiện SHCM theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện chương trình GDPT cấp Tiểu học và Hướng dẫn 1023/SGDĐT- GDTH của Sở Giáo dục Quảng Ninh về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Sinh hoạt tổ thường xuyên (hàng tuần) và định kì (tháng, học kì). Mỗi tháng có từ 2 đến 3 buổi SHCM.

- Mỗi giáo viên bố trí dự giờ đồng nghiệp tối thiểu 2 tiết/tháng. Sổ dự giờ ghi chép đầy đủ. Các tiết không ghi chép theo Dự giờ phân tích bài học

+ Các tiết dự giờ thao giảng.

+ Các tiết dự giờ thanh tra toàn diện GV.

+ Các tiết dự giờ kiểm tra GV.

+ Các tiết chuyên đề.

- Các tiết dự giờ còn lại thì dự giờ theo phân tích bài học.

2. Đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học (Đối với lớp 4,5).

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013. Các tổ chuyên môn tổ chức cho GV thực hiện đăng kí bài dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột 2 tiết/ học kì đối với môn Khoa học 4,5

+Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016. Giao cho đồng chí Nguyễn Thị Hoa và xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/học kì.

VIII. Quy định về sách giáo khoa, đồ dùng DH

1. Sách giáo khoa:

- Sách giáo viên: Yêu cầu tối thiểu phải có sách giáo khoa, sách giáo viên. Các tài liệu tham khảo có theo danh mục thư viện phát hành kịp thời đủ cho yêu cầu soạn giảng cho GV khi lên lớp.

- Sách học sinh: theo quy định tối thiểu cho mỗi học sinh đảm bảo có đủ bộ sách cho các môn học; Học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giáo viên chủ nhiệm trực tiếp đến thư viện để mượn trong tủ sách dùng chung ngay sau khai giảng năm học.

- Sách quy định tối thiểu đối với học sinh theo chương trình hiện hành:

2. Đồ dùng dạy học:

- Sử dụng các thiết bị được cung cấp có hiệu quả, khuyến khích giáo viên sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin. Yêu cầu mỗi giáo viên phải có phiếu về việc mượn, trả đồ dùng theo đúng quy định và nộp cho đồng chí Nguyễn Khánh Duy vào thứ sáu hàng tuần.

- Giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học ở các môn và các tiết dạy cần thiết, phân đầu trong năm học mỗi đồng chí tự làm thêm từ 1 đến 2 đồ dùng dạy học có hiệu quả, thẩm mỹ thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt lưu giữ tại tủ của lớp để sử dụng nhiều năm.

- Khuyến khích các đ/c giáo viên tự học và nâng cao trình độ ứng dụng CNTT vào giảng dạy, bước đầu tiếp cận và vận dụng các phần mềm dạy học trên mạng, truy cập vào trang website của Phòng, Sở GD&ĐT để khai thác tài nguyên.

- Buổi 2 có các tiết BD Toán và BD tiếng Việt, giáo viên nghiên cứu tham khảo các bài tập trong sách Thực hành toán, Thực hành tiếng Việt (Đối với lớp 4,5) và các tài liệu khác để dạy cho học sinh sao cho phù hợp với các đối tượng của lớp mình. Đối với lớp 1,2,3 giáo viên hướng dẫn học sinh trình bày các bài tập vào vở ô-li hoặc thống nhất sử dụng sách buổi 2 HS đã đăng kí theo bộ sách giáo khoa. Các vở bài tập, vở ôn luyện đã đăng kí theo bộ sách giáo khoa, giáo viên lưu ý phải cho học sinh làm vào buổi 2 và có sự kiểm tra, đánh giá.

- Các loại tài liệu, sách giáo khoa, đồ dùng dạy học do nhà trường và thư viện cung cấp thì giáo viên có trách nhiệm bảo quản và cuối năm học trả đúng qui định, thực hiện chế độ báo cáo kiểm kê, thu hồi, bồi thường theo đúng quy định.

Trên đây là Quy chế chuyên môn nhà trường học năm học 2022 – 2023 của trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 12/09/2022 và được áp dụng đến khi có quyết định thay đổi. Đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc nội dung quy định trên, nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện cần báo cáo kịp thời với BGH để giải đáp.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/c);
- TTr, GV (t/h);
- Công TTĐT;
- Lưu: CM, VT.

NGƯỜI DUYỆT QUY CHẾ

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Bích Nhung

NGƯỜI XÂY DỰNG QC

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trương Thị Thu

